

PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo quyết định số ngày / /2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng				
			Văn phòng Sở	Chi cục Phát triển nông thôn	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao và xúc tiến thương mại	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn
A	B	1	2	8	9		12
A	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	11,530,000	5,610,000	520,000	200,000	400,000	4,800,000
1	Sự nghiệp kinh tế	11,530,000	5,610,000	520,000	200,000	400,000	4,800,000
1.1	Chi thực hiện một số nhiệm vụ tinh giao (Loại 280 - Khoản 281 - Nguồn 12)	11,530,000	5,610,000	520,000	200,000	400,000	4,800,000
-	Kinh phí hỗ trợ kinh phí xây dựng các công trình cấp nước nhỏ lẻ hộ gia đình sống phân tán, xã khu dân cư trên địa bàn các xã Cúc Phương, Kỳ Phú, Phú Long, Văn Phú, Văn Phương, Thạch Bình huyện Nho Quan không tiếp cận được với các hệ thống cấp nước tập trung (theo định mức quy định tại Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh)						4,000,000
-	Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện các công trình cấp nước nhỏ lẻ hộ gia đình sống phân tán, xã khu dân cư; tập huấn nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân, cộng đồng; phương pháp, kỹ năng và nhân rộng các mô hình						300,000
-	Kinh phí xây dựng thí điểm mô hình xử lý nước ao, hồ bị ô nhiễm (tại huyện Yên Mô)						500,000
-	Kinh phí tập huấn, nâng cao năng lực giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức về năng lực tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm cho chủ thể sản xuất				200,000		
-	Kinh phí hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp			200,000			
-	Kinh phí hỗ trợ bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống (Hỗ trợ 03 nghề truyền thống, 04 làng nghề truyền thống và công tác tổ chức triển khai, tập huấn các làng nghề)			320,000			
-	Kinh phí tư vấn, khảo sát, lựa chọn sản phẩm tiềm năng để xây dựng kế hoạch hàng năm; rà soát, đánh giá sản phẩm đã đạt sao theo định kỳ (03 năm)		100,000				
-	Hỗ trợ cho các sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên		4,020,000				

STT	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng					
			Văn phòng Sở	Chi cục Phát triển nông thôn	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao và xúc tiến thương mại	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn	
A	B	1	2	8	9		12	
-	Công tác triển khai Chương trình, đánh giá, phân hạng sản phẩm; Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, xúc tiến thương mại, truyền thông về sản phẩm OCOP		790,000					
-	Xúc tiến thương mại					400,000		
-	Hỗ trợ thực hiện 01 mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với du lịch trải nghiệm tại huyện Kim Sơn		500,000					
-	Truyền thông, tập huấn phát triển du lịch nông thôn xây dựng nông thôn mới		200,000					